

Số: 14 /KH-VPĐKĐĐ

Bình Phước, ngày 03 tháng 8 năm 2023

KẾ HOẠCH
Chuyển đổi số và đảm bảo an toàn thông tin
của Văn phòng Đăng ký đất đai năm 2023, tầm nhìn đến năm 2025

Căn cứ Kế hoạch số 1771/KH-STNMT ngày 18/7/2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc chuyển đổi số và đảm bảo an toàn thông tin, Văn phòng Đăng ký đất đai xây dựng Kế hoạch chuyển đổi số và đảm bảo an toàn thông tin năm 2023, cụ thể như sau:

I. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích

Nhằm phát huy sức mạnh của hệ thống chính trị trong việc tuyên truyền, nâng cao nhận thức về sự cần thiết, tính cấp bách của chuyển đổi số trong thực hiện thắng lợi chương trình chuyển đổi số quốc gia, thay đổi phương thức quản lý của ngành tài nguyên và môi trường.

Góp phần thực hiện phát triển Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số theo các mục tiêu cơ bản của Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ; Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 18/5/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Phước và Kế hoạch số 312/KH-UBND ngày 13/10/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 18/5/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Phước...

Khuyến khích, tính sáng tạo của các tập thể, cá nhân trong việc đề xuất những giải pháp khắc phục khó khăn để đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án của ngành, dự án trọng điểm của tỉnh và phấn đấu đến năm 2025 cơ bản hình thành chính quyền số, nền kinh tế số và xã hội số trên địa bàn tỉnh, ứng dụng dữ liệu số trong quản lý tài nguyên và môi trường, đồng thời đảm bảo an toàn thông tin trong quá trình khai thác và sử dụng.

2. Yêu cầu

Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan trong chỉ đạo thực hiện chuyển đổi số tại cơ quan, đơn vị, thực hiện có hiệu quả các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp để đạt được các mục tiêu nhanh chóng, chính xác.

II. Nội dung nhiệm vụ

- Hoàn thiện kết nối cơ sở dữ liệu đất đai của ngành với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; Phối hợp xây dựng phương án để các tổ chức định danh và thực hiện xác thực điện tử đối với Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên nền tảng định danh và xác thực điện tử do Bộ Công an cung cấp.

- Hoàn thành việc phối hợp đo giải thửa, xây dựng dữ liệu đất đai toàn tỉnh; phát triển ứng dụng chuyên ngành, hoàn thiện cơ sở dữ liệu đất đai; hoàn thiện hệ thống bản đồ nền GIS làm nền tảng phát triển các dịch vụ số phát triển kinh tế số, xã hội số.

- Hoàn thành nhiệm vụ được giao của đơn vị trong triển khai, thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030

- Hoàn thiện biên tập, chuẩn hóa dữ liệu bản đồ địa chính vào phần mềm Tài nguyên và Môi trường để vận hành và khai thác.

- Hoàn thiện rà soát, tái cấu trúc quy trình cắt giảm các thành phần hồ sơ đã sử dụng dữ liệu dân cư trong lĩnh vực đất đai.

- 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn phần.

- Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến có phát sinh hồ sơ trực tuyến đạt 90%.

- Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính xử lý hoàn toàn trực tuyến (toàn trình) đạt 60%.

- Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đạt 100%.

- Tỷ lệ các hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý đạt 50%.

- Tỷ lệ cung cấp dữ liệu mở đầy đủ theo danh mục (không áp dụng đối với dữ liệu phục vụ công tác quân sự, quốc phòng) đạt 50%.

- 100% công việc được giải quyết thông qua môi trường mạng, thông qua hệ thống phần mềm quản lý văn bản để tác nghiệp, điều hành để trao đổi xử lý công việc; được ký số chuyên dụng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

- Công chức, viên chức và người lao động được tập huấn, bồi dưỡng, phổ cập kỹ năng số cơ bản; được tập huấn kỹ năng phân tích, khai thác dữ liệu số và



công nghệ số.

- Thường xuyên giám sát, cảnh báo sớm nguy cơ, ngăn chặn kịp thời các sự cố tấn công an toàn thông tin; phối hợp với các đơn vị chuyên trách nâng cao hệ thống bảo mật thông tin, kịp thời xử lý các sự cố an toàn thông tin. Tỷ lệ hệ thống thông tin dùng chung đảm bảo an toàn theo cấp độ quy định đạt 100%.

III. Giải pháp

- Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy, chính quyền, phát huy vai trò của các tổ chức đoàn thể trong việc nâng cao nhận thức về tính cấp thiết của chuyển đổi số, gắn việc chuyển đổi số với việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị được giao. Đảm bảo an toàn thông tin trong quá trình khai thác và sử dụng.

- Tuyên truyền, khuyến khích viên chức, người lao động tham gia vào kênh truyền thông chuyển đổi số quốc gia, kênh thông tin truyền đổi số của tỉnh để được cập nhật kịp thời thông tin mới nhất về chuyển đổi số; tăng cường sử dụng dịch vụ công trực tuyến; mua, bán các sản phẩm, dịch vụ qua mạng; thanh toán không dùng tiền mặt...; áp dụng các giải pháp an toàn, bảo mật thông tin cơ bản để tự bảo vệ mình và bảo vệ dữ liệu cá nhân trên không gian mạng.

- Khuyến khích viên chức, người lao động chủ động tìm kiếm những sáng kiến, cách làm hay về chuyển đổi số áp dụng trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường.

- Chủ động rà soát, tham mưu sửa đổi, xây dựng cơ chế chính sách của ngành nhằm tạo môi trường pháp lý thuận lợi cho thúc đẩy công tác chuyển đổi số.

- Tích cực, đẩy mạnh các hoạt động liên quan đến chuyển đổi số để giải quyết những khó khăn, đáp ứng yêu cầu phát triển của ngành tài nguyên và môi trường.

- Tăng cường nghiên cứu, ứng dụng các công nghệ số vào đổi mới sáng tạo, hiện đại hóa phương thức quản lý, chuyên môn nghiệp vụ trên nền tảng công nghệ số nhằm quản lý, khai thác, sử dụng có hiệu quả, bền vững tài nguyên thiên nhiên.

- Ưu tiên bố trí đầy đủ trang thiết bị máy móc và con người đáp ứng được yêu cầu scan hồ sơ và lưu trữ của các Chi nhánh VPĐKKĐĐ có số lượng hồ sơ địa chính nhiều.

- Bố trí viên chức, người lao động thực hiện chuyển đổi số có trình độ am hiểu CNTT, có trách nhiệm; tăng cường công tác bồi dưỡng, tập huấn cho viên chức, người lao động thực hiện chuyển đổi số có đủ năng lực hướng dẫn, giải đáp các thắc mắc cho người dân.



- Duy trì ổn định kết nối mạng LAN và Internet tốc độ cao, mạng truyền số liệu chuyên dùng.

- Thực hiện tốt quy chế đảm bảo an toàn thông tin mạng trong nội bộ cơ quan, đơn vị nhằm đảm bảo tính cập nhật liên tục các giải pháp theo các khuyến cáo về an toàn, an ninh thông tin, đánh giá rủi ro, thường xuyên giám sát các nguy cơ, phát hiện và cảnh báo sớm các thay đổi hay tấn công vào các hệ thống.

- Triển khai các hoạt động học tập, tìm hiểu thực tế các mô hình chuyển đổi số hiệu quả ở các địa phương khác và nghiên cứu vận dụng phù hợp với tình hình thực tế ở đơn vị mình.

IV. Tổ chức thực hiện:

1. Trưởng các phòng, đội; Giám đốc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai các nội dung Kế hoạch này đến toàn thể viên chức và người lao động của đơn vị.

2. Đồng thời Chi nhánh VPĐKĐĐ các huyện, thị xã và thành phố xây dựng kế hoạch chuyển đổi số, an toàn thông tin đảm bảo hoàn thành mục tiêu theo quy định, phù hợp với nhiệm vụ được giao và tình hình thực tế của đơn vị. Định kỳ hằng tháng, quý, 6 tháng, năm (**trước ngày 10**) báo cáo kết quả về Văn phòng Đăng ký đất đai để theo dõi, tổng hợp báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường.

3. Giao Phòng CSDL<: Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra và báo cáo kết quả thực hiện nội dung Kế hoạch theo quy định.

Đề nghị Trưởng các phòng, đội; Giám đốc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện./.

Nơi nhận

- Sở TN&MT;
- Ban Giám đốc;
- CN VPĐKĐĐ các h, t/x, t/p.
- Các Phòng, Đội;
- Lưu: VT, CSDL<(Bảo).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Lê Văn Ngọc